

Số: 31 /QĐ - THPTMH

Mỹ Hòa, ngày 18 tháng 03 năm 2023

## **QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Quy chế xếp học sinh lớp 10 theo nhóm môn học  
Năm học 2023- 2024**

### **HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG THPT MỸ HÀO**

*Căn cứ Thông tư 32/2020/TT-BGDĐT về Ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học;*

*Căn cứ Thông tư 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ GD&ĐT Thông tư ban hành Chương trình giáo dục phổ thông;*

*Căn cứ Quyết định 493/QĐ-UBND ngày 01/3/2023 của UBND tỉnh Hưng Yên về việc giao chỉ tiêu tuyển sinh lớp 10 năm học 2023-2024 cho các trường THPT, trường phổ thông có nhiều cấp học trên địa bàn tỉnh Hưng Yên;*

*Thực hiện công văn số: 495/SGDDĐT-GDTrH-GDTrH ngày 15 tháng 03 năm 2023 của Sở GDĐT Hưng Yên về việc xây dựng phương án tổ chức dạy học lớp 10 năm học 2023-2024;*

*Theo đề nghị của Ban chuyên môn.*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành Quy chế xếp học sinh lớp 10 theo nhóm môn học năm học 2023- 2024.

**Điều 2.** Quy chế xếp học sinh lớp 10 theo nhóm môn học năm học 2023-2024 gồm 2 phần với 5 nội dung, được triển khai thực hiện trong năm học 2023-2024.

**Điều 3.** Toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh nhà trường chịu trách nhiệm thi hành quyết định này. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký./.

#### **Nơi nhận:**

- Sở GD & ĐT Hưng Yên (để b/c);
- Toàn thể CB, GV, NV (để t/h);
- Đăng Website trường;
- Lưu VT.

#### **HIỆU TRƯỞNG**

*(Đã kí)*

**Nguyễn Thị Lê Xuân**

Mỹ Hòa, ngày 18 tháng 03 năm 2023

**QUY CHẾ**  
**XẾP HỌC SINH LỚP 10 THEO NHÓM MÔN HỌC**  
**NĂM HỌC 2023-2024**

**PHẦN I**  
**PHƯƠNG ÁN LỰA CHỌN NHÓM MÔN HỌC CHO HỌC SINH**

**Điều 1. Số lớp 10 và số học sinh được giao**

- Số lớp: 14 lớp.
- Số học sinh: 615 học sinh.

**Điều 2. Phương án phân lớp theo nhóm môn học**

- *Nhóm 1: Dự kiến 3 lớp (Không quá 135HS)*

<b>Môn học, HDGD bắt buộc</b>	<b>Môn học lựa chọn</b>	<b>Môn học thêm nâng cao dự kiến</b>
Văn, Toán, Ngoại ngữ, GDTC, GDQP, Lịch sử, HD Trải nghiệm, Giáo dục địa phương	Vật lý, Hóa học, Sinh học, Địa lý	Toán, Vật lý, Hóa học

- *Nhóm 2: Dự kiến 3 lớp (Không quá 135HS)*

<b>Môn học, HDGD bắt buộc</b>	<b>Môn học lựa chọn</b>	<b>Môn học thêm nâng cao dự kiến</b>
Văn, Toán, Ngoại ngữ, Lịch sử, GDTC, GDQP, HD Trải nghiệm, Giáo dục địa phương	Vật lý, Hóa học, Tin học, Giáo dục KT&PL	Toán, Vật lý, Hóa học

**- Nhóm 3: Dự kiến 2 lớp (Không quá 90 HS)**

<b>Môn học, HĐGD bắt buộc</b>	<b>Môn học lựa chọn</b>	<b>Môn học thêm nâng cao dự kiến</b>
Văn, Toán, Ngoại ngữ, Lịch sử, GDTC, GDQP, HĐ Trải nghiệm, Giáo dục địa phương	Vật lý, Hóa học, Sinh học, Công nghệ	Toán, Vật lý, Tiếng Anh

**- Nhóm 4: Dự kiến 2 lớp (Không quá 90 HS)**

<b>Môn học, HĐGD bắt buộc</b>	<b>Môn học lựa chọn</b>	<b>Môn học thêm nâng cao dự kiến</b>
Văn, Toán, Ngoại ngữ, Lịch sử, GDTC, GDQP, HĐ Trải nghiệm, Giáo dục địa phương	Vật lý, Hóa học, Công nghệ, Tin học	Toán, Vật lý, Tiếng Anh

**- Nhóm 5: Dự kiến 2 lớp (Không quá 90 học sinh)**

<b>Môn học, HĐGD bắt buộc</b>	<b>Môn học lựa chọn</b>	<b>Môn học thêm nâng cao dự kiến</b>
Văn, Toán, Ngoại ngữ, Lịch sử, GDTC, GDQP, HĐ Trải nghiệm, Giáo dục địa phương	Địa lý, Vật lý, Tin học, Giáo dục KT&PL	Toán, Văn, Tiếng Anh

**- Nhóm 6: Dự kiến 2 lớp (Không quá 90 học sinh)**

<b>Môn học, HĐGD bắt buộc</b>	<b>Môn học lựa chọn</b>	<b>Môn học thêm nâng cao dự kiến</b>
Văn, Toán, Ngoại ngữ, Lịch sử, GDTC, GDQP, HĐ Trải nghiệm, Giáo dục địa phương	Địa lý, Giáo dục KT&PL Công nghệ, Sinh học	Toán, Văn, Tiếng Anh

## **PHẦN 2**

### **QUY ĐỊNH XẾP LỚP**

**Điều 3. Sĩ số các lớp:** Mỗi lớp không quá 45 học sinh.

**Điều 4. Điều kiện xếp lớp:**

Sau khi có kết quả thi tuyển sinh, trên cơ sở danh sách học sinh trúng tuyển, nhà trường tổ chức xếp học sinh vào các nhóm lớp, điều kiện cụ thể như sau:

- Học sinh có nguyện vọng học nhóm lớp tương ứng, thể hiện qua phiếu đăng ký

- Căn cứ điểm 03 bài thi của kỳ thi tuyển sinh do Sở GDĐT tổ chức.

- Ưu tiên các học sinh đạt giải trong các kỳ thi chọn học sinh giỏi các môn văn hóa; cuộc thi nghiên cứu KH-KT từ cấp huyện trở lên. Các học sinh đạt giải trong các cuộc thi sáng tạo thanh thiếu niên và nhi đồng, thi Sáng tạo khoa học trẻ ở lĩnh vực khoa học tự nhiên, kỹ thuật từ cấp tỉnh trở lên. Học sinh phải nộp chứng nhận kèm theo bản đăng ký nguyện vọng. Đối với trường hợp học sinh đạt nhiều giải thưởng chỉ áp dụng xét 01 Giải thưởng cao nhất.

\* Cách tính điểm để xét nguyện vọng vào một nhóm lớp như sau: Tính theo thang điểm 100, cụ thể:

- Tổng điểm 03 bài thi của kỳ thi thi tuyển sinh: Tối đa 80 điểm.

- Điểm các giải thưởng:

+ Đạt giải cấp tỉnh (Nhất: 20 điểm; Nhì: 18 điểm; Ba: 16 điểm: KK: 15 điểm).

+ Đạt giải cấp huyện (Nhất: 18 điểm; Nhì: 16 điểm; Ba: 15 điểm: KK: 10 điểm).

**Điều 5. Hồ sơ nhập học**

- Giấy chứng nhận kết quả thi tuyển sinh lớp 10 năm học 2023-2024;

- Học bạ THCS (bản chính) để trường kiểm tra;

- Giấy chứng nhận tốt nghiệp trung học cơ sở tạm thời hoặc bằng tốt nghiệp trung học cơ sở (bản sao từ sổ gốc hoặc công chứng).

## **PHẦN III**

### **CÁCH ĐĂNG KÝ NGUYỆN VỌNG**

**Điều 6.** Mỗi học sinh có 6 nguyện vọng để chọn lớp. Mỗi nguyện vọng tương ứng với 1 nhóm lớp quy định ở trên. Học sinh phải sắp xếp nguyện vọng theo thứ tự ưu tiên từ nguyện vọng 1 đến nguyện vọng 6 (nguyện vọng 1 là nguyện vọng cao nhất).

**Điều 7.** Đăng ký nguyện vọng: Mỗi học sinh sau khi đỗ vào trường sẽ được phát 01 phiếu để đăng ký nguyện vọng, trong phiếu ghi rõ các ô nguyện vọng 1, 2, 3, 4, 5, 6 theo thứ tự ưu tiên từ cao xuống thấp. Nộp kèm theo phiếu đăng ký nguyện vọng bản sao công chứng giấy chứng nhận kết quả các cuộc thi, kỳ thi để xét điểm cộng.

***Nơi nhận:***

- Sở GDĐT Hưng Yên (để b/c);
- Toàn thể CB, GV, NV, học sinh(để t/h);
- Đăng Website trường;
- Lưu VT.

**HIỆU TRƯỞNG**

*(Đã kí)*

**Nguyễn Thị Lệ Xuân**